

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

LƯỢC SỬ KHAI NGUYÊN
CAO ĐÀI GIÁO
DẪ TRUNG TỬ
Sưu Tập

TƯ LIỆU TU HỌC LƯU HÀNH NỘI BỘ
2001

Ebook được làm theo **ẤN-BẢN** phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **SOẠN GIẢ DẤ TRUNG TỬ, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngỗ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 27/03/2013

Tâm Nguyên

ĐẠO-LÝ THUYẾT-MINH

LƯỢC SỬ KHAI NGUYÊN
CAO ĐÀI GIÁO

DẪ TRUNG TỬ SƯU-TẬP

2001

TƯ LIỆU TU HỌC LƯU HÀNH NỘI BỘ

MỤC LỤC

❖ LƯỢC SỬ KHAI NGUYÊN CAO ĐÀI GIÁO	9
▪ TIỂU-DẪN	13
▪ KHÁI-NIỆM ĐẠI CƯƠNG	15
▪ CÁC TIỀN-KHAI VỀ CAO-ĐÀI	17
▪ SỰ MỞ ĐƯỜNG CHUẨN-BỊ CỦA ĐỨC CHÍ-TÔN	21
▪ NGUYÊN-NHÂN KHAI-SÁNG CAO-ĐÀI-GIÁO	25
▪ ĐỨC CHÍ-TÔN TRỰC-TIẾP LÃNH-ĐẠO HỘI-THÁNH	29
▪ GIAI-ĐOẠN TIỀN KHAI ĐẠO CAO-ĐÀI	33
1- THƯỢNG-ĐẾ XƯNG LÀ CAO-ĐÀI TIÊN-ÔNG ĐẠI BỒ-TÁT MA-HA-TÁT THẦU NHẬN QUAN- PHÚ NGÔ-VĂN-CHIÊU LÀM MÔN-ĐỒ ĐẦU TIÊN. 33	
• NGÀI NGÔ-VĂN-CHIÊU CẦU CƠ THỈNH TIÊN . 33	
• NGÀI NGÔ-VĂN-CHIÊU ĐỔI ĐẾN ĐẢO PHÚ QUỐC VÀ NGỘ ĐẠO TẠI ĐÂY	34
2- THƯỢNG-ĐẾ XƯNG LÀ NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ VIẾT CAO-ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG, THẦU NHẬN CÁC ÔNG CAO- QUỲNH-CU, PHẠM-CÔNG-TẮC, CAO-HOÀI- SANG LÀM ĐỆ-TỬ.....	35
• XÂY BÀN THEO THÔNG-LINH-HỌC TÂY- PHƯƠNG.....	35
• THIẾT LỄ HỘI-YẾN ĐIỀU-TRÌ.....	36
• TỔ-CHỨC LỄ VỌNG THIÊN CẦU ĐẠO	37
3- ĐỨC CHÍ-TÔN KẾT-HỢP HAI NHÓM CAO-ĐÀI LÀM MỘT.....	38
▪ THỜI-KỶ CƠ PHỔ-ĐỘ PHÁT-TRIỂN RỘNG-RÃI	43

▪ GIAI-ĐOẠN CHÍNH-THỨC HÌNH-THÀNH TÔN-GIÁO CAO-ĐÀI	47
1- CÔNG-BỐ TUYÊN-NGÔN KHAI ĐẠO.....	47
2- LỄ KHAI-ĐẠO DIỄN RA TẠI TỪ-LÂM-TỰ, GÒ KÉN TÂY-NINH	48
▪ ĐỨC CHÍ-TÔN NGƯNG CƠ- BÚT PHỔ-ĐỘ.....	51
▪ CƠ SỞ ĐẠO DỜI VỀ THÁNH ĐỊA MỚI TẠI LÀNG LONG THÀNH	53
▪ TÓM-LƯỢC THỜI-KỶ TOÀN PHÁT.....	55
▪ KẾT-LUẬN.....	57



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

LƯỢC SỬ KHAI NGUYÊN CAO ĐÀI GIÁO

- **Tiểu-dẫn**
- **Khái-niệm đại-cương**
- **Các tiên-khải về Cao-Đài**
- **Sự mở đường chuẩn-bị của Đức Chí-Tôn**
- **Nguyên-nhân khai-sáng Cao-Đài giáo**
- **Đức Chí-Tôn trực-tiếp-lãnh đạo Hội-Thánh**
- **Giai-đoạn tiền-khai Đại-Đạo**
- **Thời kỳ cơ phổ-độ phát-triển rộng-rãi**
- **Giai-đoạn chính-thức hình-thành tôn-giáo Cao-Đài**
- **Đức Chí-Tôn ngưng cơ-bút phổ-độ**
- **Hội-Thánh dời về cơ-sở mới tại làng Long-thành, Tây-Ninh**
- **Thời kỳ toàn-phát**
- **Kết-luận**

LỜI ĐỨC CHÍ-TÔN:

“... Vấn từ trước Thầy lập ra Ngũ chi Đại-Dạo là: Nhơn-dạo, Thần-dạo, Chánh-dạo, Tiên-dạo, Phật-dạo. Tùy theo phong hoá của nhân loại mà gầy Chánh-Giáo, là vì khi trước Càn-vô đặc khản, Khôn vô đặc duyệt, thì nhơn-loại duy có hành đạo nội tư phương mình mà thôi.

Còn nay thì nhơn-loại đã hiệp đồng. Càn-Khôn đi tận thức, thì lại bị phân nhiều đạo ấy mà nhơn-loại nghịch lẫn nhau: nên Thầy mới nhứt định quy nguyên phục nhứt.”

THÁNH GIÁO NGÀY 24 THÁNG 4 NĂM
1926 (TNHT/Q1/Tr.19)

TIỂU-DẪN

DẠO-LÝ THÌ BAO-LA, Đạo-pháp lại cao vô-cực. Ngay Đức Thích-Ca khi thuyết Đạo cũng cho đệ tử biết rằng:

“Đạo mà Ta biết như lá trong rừng, nhưng điều Ta nói ra được, chỉ là nắm lá cầm trong tay”

Ngài cũng lấy tay mà chỉ mặt trăng rồi nói rằng:

“Kìa là trăng, nhưng tay Ta không phải là trăng, mà các người hãy theo tay ta chỉ mà tìm thấy trăng”

Câu này có ngụ-y là Lời nói của Ngài không phải là Đạo, mà hãy nghe theo lời nói của Ngài mà tìm Đạo.

Nói về một Đạo đã khó như vậy, hướng-hồ nói về Cao-Đài-Giáo là phải đề cập đến Tam-giáo Ngũ chi, cho rõ nét thì là một điều thiên nan, vạn nan, khó-khăn gấp nghìn vạn lần. Nên Chương-Thái-Viêm một Học-giả Trung-hoa đã nói rằng:

“Đề-cập đến Tôn-giáo chẳng khác nào đi vẽ dấu chân chim bay trên không-trung “.

(Thiên trung diệu tích, họa giả giai nan: Dấu chân chim bay trên, thợ vẽ nào cũng khó làm được).

Vì lý-do nêu trên mà chúng tôi cố-gắng sưu-tập một loạt bài tóm-lược những điều sơ-yếu về Cao-Đài-giáo để tín-hữu chúng ta và con em có một khái-niệm về Tôn-giáo

mà mình đang phụng-thờ, và cung-cấp cho những người tìm-hiểu Cao-Đài một số tư-liệu cần-thiết, vì không cần phải uống cạn cả giòng suối, mà chỉ nếm một ngụm thôi, cũng đủ thưởng-thức cái hương-vị ngọt-ngào trong lành của nó.

Nên việc làm này với mục-đích gợi ý, để giúp chúng ta đi sâu vào mối Đạo Trời bằng trực-giác của mình, những điểm sau đây không thể nào diễn tả được tất cả.

Soạn-giả không giữ bản-quyền, khuyến-khích mọi sự trích-dịch, in-ấn phổ-biến dưới bất-kỳ hình thức nào, và kính xin quý Bậc Cao-nhân trong Đạo góp ý sửa-chữa, bổ-túc để tài-liệu được súc-tích sáng-sủa hơn, hầu xiển-dương giáo-pháp phổ-tế chúng-sanh.

KHÁI-NIỆM ĐẠI CƯƠNG

DẠO CAO-ĐÀI LÀ một tôn-giáo do Đức Chí-tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế khai-sáng ở Việt-nam từ năm 1926, còn có danh-xưng là **Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ**, có nghĩa là một nền Đạo lớn cứu-rỗi nhân-loại lần thứ ba. Khi vừa khai mở thì đã phát-triển nhanh-chóng, đến nay đã có hơn năm triệu tín-đồ, trên khắp thế-giới, là do Thiên-ý an-bài và Thiên-cơ vận-chuyển, chứ không phải do ý muốn của phàm-tâm, hoặc do những việc làm tình-cờ, lộng giả thành chơn, như một vài người đã lầm-tưởng và xuyên-tạc. Trong tiểu-luận này chỉ nêu lên những nét sơ-lược về Cao-Đài, từ khi khai-phát cho đến nay, tuy qua bao nhiêu sóng gió vui-dập hải-hùng, nhưng con thuyền cứu-độ vẫn cập nhiều bến đỗ vinh-quang. Cội Đạo đã có một sức sống hào-hùng, không những đâm rễ sâu vào lòng đất vững-vàng trên Thánh-Địa Việt-nam, mà còn đang đâm chồi nẩy lộc tỏa bóng ra Năm-Châu Bốn-Bể. Sự-kiện này, cho chúng ta càng thêm tin-tưởng rằng không có một sức mạnh, một quyền-lực nào của trần-gian, có thể chống-phá nổi sức mạnh của Cội-Nguồn Đạo-Đức siêu-linh.

CÁC TIÊN-KHẢI VỀ CAO-ĐÀI

SỰ RA ĐỜI của Cao-Đài-giáo cũng đã được các tiên-khải dự-ngôn bởi nhiều tôn-giáo đã được Thượng-Đế khai-sáng trước đây:

□ **Khi Đức Thế-tôn Thích-Ca sắp viên-tịch đã dự-ngôn rằng:**

“Ta chẳng phải vị Phật đầu-tiên hay vị Phật cuối cùng, mà sau Ta vào thời-kỳ cuối cùng của đạo-pháp (mạt-pháp) sẽ có một Đấng lớn hơn Ta xuất-hiện, Đấng Chí-Thánh Đại-giác độc-nhất vô-song, cực-kỳ cao-thượng. Đấng Chúa-Tể cả Thần Thánh và nhân-loại. Đấng đó sẽ phổ-truyền một nền Đạo vinh-diệu lúc sơ-khai, vinh-diệu lúc thịnh-hành và vinh-diệu cả buổi chung cuộc.”

Tiên-khải này đã được chép trong Phật-tông nguyên-lý.

Đến khi khai Đạo Cao-Đài Đức Thích-Ca đã giảng cơ nhắc lại với các môn-đồ Phật-tử như sau:

“Tam-Kỳ Phổ-Độ hoàng-khai, nơi Tây-phương Cực-lạc và Ngọc-Hư-Cung mật-chiều đã truyền siêu-rõi chúng-sanh. Trong Phật-tông nguyên-lý đã cho biết trước đến buổi hôm nay rồi; tại Tăng-đồ không kiểm-chơn-lý mà hiểu”

(TNHT/Q1/19/GIỜNG 24-27)

- **Chúa Jésus cũng đã dự-ngôn trong hai nghìn năm Chúa sẽ tái-lâm, và khuyên con chiên của Ngài hãy nhận biết những điềm báo trước:**

** Chừng đó sẽ có những điềm trên mặt trời, mặt trăng và các vì sao. Các quyền-lực trên trời bị lay chuyển. Dưới đất muôn dân sẽ lo-lắng hoang-mang trước cảnh biển gào sóng thét, hải-hùng đón nhận những tai-ương giáng xuống địa cầu. Bấy giờ thiên-hạ sẽ thấy con người đẩy quyền năng và vinh-quang ngự trong đám mây mà đến. (Lc.281:25-27)*

Chúa cũng khuyên mọi dân-sự của Ngài hãy tỉnh thức, cầu-nguyện và chờ-đón ngày giờ Chúa đến một cách bất thần:

** Ngày ấy đến một cách bất thần, như mẽ lưới chụp xuống trên mọi dân cư khắp trên mặt đất. (Lc,281:34-36)*

** Một cách bất thần như kẻ trộm ban đêm. Lúc ấy tai-họa sẽ thành-linh ập xuống cho mọi kẻ tội lỗi. (Tx.5,1-2).*

- **Đạo Minh-Sư ở Trung-hoa khoản năm 1650 vào cuối Nhà Minh đầu Nhà Thanh cũng có câu sấm-truyền có đề-cập đến Cao-Đài:**

**“CAO như Bắc-khuyết nhân chiêm-nguỡng,
“ĐÀI tại Nam phương đạo thống truyền.”**

Câu này đã tiên-báo cho việc khai-sáng Đạo Cao-Đài ở phương nam Trung-hoa. Bởi các tiên-tri này, mà khi Đạo mới khai, đa-số Chức-sắc và tín-đồ Đạo Minh-sư đã nhập-môn vào Cao-Đài.

- **Trong Minh Thánh kinh linh sấm (còn gọi là Kinh Ông Quan-**

Thánh Đế-Quân) có câu:

“Mạng hữu Cao-Đài minh nguyệt chiếu” (Uy danh của Đức Cao-Đài sáng tỏ như trăng soi)

□ **Trong Thanh-tịnh kinh của Lão giáo có câu tiên-tri:**

“Công viên quả mãn chỉ thọ đơn thơ. Thiên-mạng phương khả truyền Đại-Đạo Tam-kỳ Phổ-Độ.”

(Công quả đủ đầy sẽ được thọ lãnh Đơn-thơ. Người có thiên-mạng khả nên truyền bá Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ).

□ **Giáo-sư Tiến-sĩ Sergei Blagov (Nga) trong tác-phẩm The Caodai: A new Religious Movement (Đạo Cao-Đài: một tôn-giáo mới) cũng đã sưu-tập các câu đề-cập đến những tiên-khải của Cao-Đài như:**

“Những đặc-tính Cao-Đài được tìm thấy trong bản tiếng Trung quốc của Hội Thánh-kinh Anh-quốc và nước ngoài”

(The characters Cao-Đài could be found in the Chinese edition of the British and Foreign Biblical Society)

SỰ MỞ ĐƯỜNG CHUẨN-BỊ CỦA ĐỨC CHÍ-TÔN

TRƯỚC KHI KHAI-SÁNG Cao-Đài-giáo, Thượng-Đế đã chuẩn-bị mở lối đưa đường cho Tôn-chỉ Quy Tam-giáo Hiệp Ngũ- chi, để cho loài người biết trước. Nên Ngài đã giảng dạy như sau:

“Thầy chưa giảng cơ lập Đạo tại nước Nam, chớ chú Thần, Thánh, Tiên, Phật dùng huyền-diệu này mà truyền Đạo cùng vạn quốc”

(TNHT/Q1/TRANG 51/ẤN BẢN NHÂM-TÝ/1972),

– Vào thế kỷ XV bên Trung-hoa có Đạo-sĩ Ngô-Chí-Hạc lập ra Phái Tam-Thanh thờ ba Giáo-chủ lớn là Đức Thích-ca, Lão-Tử và Khổng-Tử.

– Vào năm 1862 tại Iran, Baha Ulla sáng lập đạo Bahai, chủ-trương tôn-giáo Đại-đồng.

– Vào năm 1875 Bà Blavatsky (Nga) và Đại-tá Olcott (Mỹ) đã thành-lập Hội Thông-Thiên-học (Theosophy) một cơ-quan quốc-tế nghiên cứu Tôn-giáo với ba mục-đích:

- a. Gây tình huynh-đệ đại-đồng giữa nhân-loại không phân-biệt nòi-giống, giai-cấp, tôn-giáo, tín-ngưỡng và nam nữ.
- b. Khuyến-khích nghiên-cứu các tôn-giáo, triết-lý và khoa-học.
- c. Nghiên-cứu những định-luật thiên-nhiên chưa

giải được và những quyền-năng ẩn-tàng trong con người.

Tiêu-ngữ của Thông-Thiên-Học:

“Không tôn-giáo nào qua chân-lý”

Với phương-châm đề cao tinh-thần quy-nhất, và coi các tôn-giáo là những đứa con có cùng một nguồn-gốc, mục-dịch tạo một thế-giới đại-đồng huynh-đệ.

– Vào năm 1907 Hội Thần-linh-học và Thông-linh-học ở Châu Âu chủ-trương dung-hòa các giáo-thuyết Á, Âu (Do-Thái-giáo, Ki-tô-giáo, Hồi-giáo, và Nho-giáo, Lão-giáo, Phật-giáo).

– Khoản năm Canh-thân (1920) hầu hết các đàn cơ tại các Đạo Minh-sư, Minh-lý, Minh-đường, Minh-tân, Minh-thiện, tuy là mỗi giáo-phái hoạt-động riêng rẽ không liên-hệ với nhau, nhưng cũng đồng loạt được các Đấng Thiêng-liêng giảng cơ thông-báo về sự xuất-hiện của Kỷ-nguyên Cao-Đài.

– Đạo Đại-Bản (Oomoto) một tôn-giáo khai mở vào năm 1894 tại Nhật-bản. Trong khi Đạo Cao-đài khai mở tại Việt-nam cuối năm 1926, thì vào năm 1927 cơ-bút của Đạo này cũng báo cho tín-đồ của họ biết rằng ở Việt-nam vừa xuất-hiện một tôn-giáo, mặc áo dài trắng, thờ một con mắt trái, biểu-hiện của thái-dương-hệ, và dạy họ hãy sang Việt-nam để liên-lạc tìm-hiểu. Sau đó vào năm 1935 Ông Isao Deguchi lúc này Ông còn là tín-đồ được phái sang Việt-nam để liên-lạc tìm hiểu về Cao-Đài và ông cũng đã có hội-kiến với Ngài Thái Đầu-sư Nguyễn-Ngọc-Thơ tại Bạch-Vân-am ở Phú-lâm. Tới năm 1956 Ông Isao Deguchi đã trở thành Giáo-chủ của Đạo này, cũng có sang lại Việt-

nam để dự Lễ khánh-thành đền thờ Cao-Đài (Trung-Hưng Bửu-Tòa) ở Đà-nẵng, và cũng có đến thăm viếng Tòa-Thánh Tây-ninh. Ngoài ra nhiều tín-đồ và chức-sắc của Đạo này có liên-lạc với Cao-Đài-giáo nhiều lần để tìm hiểu Đạo-lý.

– Vào ngày 13 tháng 11 năm 1931 Đức Thánh Cha GODWIN Trưởng lão Tổng Giáo-hội Eglise Gnostique Đức-quốc, đã gửi văn-thư cho Hội-Thánh Cao-Đài Tây-ninh, cho biết rằng họ đã quyết-định chuẩn-bị liên-hợp với Cao-Đài-giáo để tổ-chức các Giáo-hội Cao-Đài tại các quốc-gia phương Tây.

– Vào khoản năm 1936 và 1937 Hội Thần-bí Triết-học tại Đức có liên-lạc với Hội-Thánh Cao-Đài Tây-ninh xin cung-cấp cho họ giáo-lý Đạo Cao-Đài để họ nghiên-cứu tìm-hiểu.

Cũng do hai sự-kiện liên-hệ với Đức và Nhật hoàn-toàn với lý-do Tôn-giáo nêu trên, mà chính-quyền thực-dân Pháp lúc bấy giờ nghi-ngờ là liên-hệ với họ vì mưu-đồ chính-trị, cho đến ngày nay cũng còn những cây-bút vin vào sự-kiện đó mà vu-khống cho Cao-Đài là thân với phe phát-xít Đức Nhật.

Các sự-kiện tiên-khải dự-báo chuẩn-bị cho sự xuất-hiện của Đạo Cao-Đài nêu trên rất là nhiều, để tài-liệu được cân-đối, chúng tôi chỉ nêu lên một số sự-kiện tiêu-biểu, chứng-minh rằng sự xuất-hiện của Cao-Đài là do Thiên-ý, chứ không phải do sự bày đặt đùa dorn với Thần Thánh của những kẻ có phàm-tâm tục-tánh.

NGUYỄN-NHÂN KHAI-SÁNG CAO-ĐÀI-GIÁO

KHI KHAI-ĐẠO ĐỨC Chí-tôn đã cho biết nguyên-nhân rằng:

“Vốn từ trước Thầy lập ra Ngũ-chi Đại-đạo là Nhơn-Đạo, Thần-Đạo, Thánh-Đạo, Tiên-Đạo, Phật-Đạo. Tùy theo phong-hóa của nhân-loại mà gây chánh-giáo, là vì khi trước Càn vô đặc khản, Khôn vô đặc duyệt, thì nhơn-loại duy có hành đạo nội tư phương mình mà thôi. Còn nay thì nhân-loại đã hiệp-đồng, Càn Khôn dĩ tận thức, thì lại bị phần nhiều Đạo ấy mà, nhơn-loại nghịch lẫn nhau; nên Thầy mới nhứt-định quy-nguyên phục nhứt.”

(TNHT/QI/TRANG 16/GIÒNG 5-16)

Như vậy Đức Chí-Tôn cho biết, trước đây nhơn-loại chưa tiếp-xúc rộng-rãi, mà chỉ liên-hệ trong một địa-phương nhỏ hẹp quanh mình, nên các Đấng Giáo-chủ tùy theo trình-độ của dân-trí và những tội-lỗi phổ-biến, những tà-thuyết sai lầm của mỗi vùng, mỗi thời-kỳ mà gây chánh-giáo, để họ dễ bề thu nạp, cốt để giáo-hóa nhơn-sanh trong địa-phương của thời kỳ đó, biết điều-chỉnh những sai-trái lỗi-lầm phổ-biến trong phạm-vi của mỗi vùng mà thôi. Chứ các Đấng Giáo-chủ không bao giờ đề-cập hay phản-kháng đến các tôn-giáo đang khai-sáng ở một phương trời khác, mà dân-chúng vùng đó chưa hề

biết đến. Chắc-chắn rằng Chúa Jésus chưa bao giờ nói Phật-giáo là ngoại đạo, hoặc Đức Phật cho Thiên-chúa-giáo là tà-giáo, và Giáo-chủ Mohammed không bao giờ dạy giáo-đồ của Ngài xem các tượng Phật là hình tượng phi Hồi-giáo cần phải triệt hạ bao giờ. Phải chăng Chúa và Phật chỉ ngăn cấm những tà thuyết mê hoặc chúng sanh đang lưu-hành trong vùng, ngay khi còn sanh-tiền của Chúa hoặc Phật mà thôi.

Ngày nay nhơn-loại đã tiếp-xúc rộng-rãi với nhau, nên các Tôn-giáo cũng truyền-bá đồng-loạt ra khắp thế-giới, nên do những bất-đồng trong giáo-lý, giáo-luật, nên một số tín-đồ cực-đoan, đã dựa vào lời dạy của các Đấng Giáo-chủ, ứng dụng trong một vùng đất hạn-hẹp cổ xưa, suy diễn ra mà chống-đối lẫn nhau, có khi rất là tàn-khốc. Tỷ như hai chữ “*Quốc Đạo*” là ước mơ của các Đấng Giáo-chủ muốn cho chúng-sanh trong phạm-vi đất nước của Ngài, tuân theo giáo-lý, giáo-luật của Ngài, để xa lánh mọi tội lỗi đang lưu-hành quanh vùng, trong thời-điểm của Ngài mà thôi. Nhưng ngày nay nhiều tín-đồ cực-đoan của một số tôn-giáo lại muốn cho tôn-giáo của mình chiếm vị thế độc tôn trong một đất nước có nhiều tín-ngưỡng khác nhau, do đó mà gây ra sự đối nghịch trầm-trọng.

Nên lần khai Đạo này Đức Chí-Tôn không mở một tôn-giáo mới, không có một giáo-lý khác lạ, hay xoá bỏ những Tôn-giáo đã phổ-truyền trước đây, mà tái-lập một sự Cứu-rỗi cho toàn nhân-loại lần thứ ba, tôn-chỉ là Tam-giáo quy-nguyên, Ngũ-chi phục-nhứt, với mục-tiêu đưa nhân-loại đến hòa-bình, dân-chủ và tự-do, xây-dựng một Thiên-Đạo Giải-thoát, một Thế-Đạo Đại-đồng, để vô-hiệu-hoá những sự thù nghịch giữa các tôn-giáo với

nhau, hầu cho con cái của Ngài dưới thế-gian biết nhìn nhau là anh em cùng chung một Đấng Cha Lành, để cùng chung sống trong một sự hòa-bình vĩnh-cửu.

ĐỨC CHÍ-TÔN TRỰC-TIẾP LÃNH-ĐẠO HỘI-THÁNH

ĐỐI VỚI CÁC Tôn-giáo đã xuất-hiện trước đây, đều theo thông-lệ là do một Vị Giáo-chủ giáng-trần lập nên. Tùy theo dân-trí của mỗi địa-phương, mỗi thời-đại mà truyền Đạo, dân-chúng nơi đó nương theo giáo-lý của Vị Giáo-chủ lập ra mà tu-hành. Như thế là Đạo từ các Giáo-chủ hữu-hình truyền-bá, người đời theo đó mà tìm về với Đạo. Còn đối với Cao-Đài-giáo lại do Thượng-Đế giáng-linh dùng cơ-bút thâu-nhận đệ-tử để truyền-bá Đạo Trời xuống thế-gian, tức là Đạo từ vô-vi mà phổ-truyền vào nhân-thế, tức là Đạo tìm đến với người đời. Đức Chí-Tôn lại trực-tiếp lãnh-đạo Hội-Thánh.

Nguyên-nhân điều nầy Đức Chí-Tôn đã dạy rằng:

“Trước Thầy giao Chánh-giáo cho tay phạm, càng ngày lại càng xa Thánh-giáo mà làm ra Phạm-giáo. Thầy lấy làm đau đớn, hằng thấy gần trót mười ngàn năm, nhân-loại phải sa vào nơi tội lỗi, mặt kiếp chốn A-tỳ. Thấy nhứt-định chính mình Thầy độ rỗi các con, chẳng chịu giao Chánh-giáo cho tay phạm nữa.”

(TNHT/Q.1/TR.18)

Theo Thánh-giáo trích dẫn trên đây cho chúng ta thấy rằng:

– Các Tôn-giáo trước kia do các Vị Giáo-chủ mang xác-phạm nếm trọn phần hồn và phần xác con người, ngày

nay Thánh-ý Đức Chí-Tôn không giao chánh-giáo cho tay phạm, để cho mỗi Đạo dù có lâu ngày cũng khỏi trở nên phạm-giáo, và không để con-cái Chí-Tôn khỏi bị sa vào vòng áp-chế của những nhà lãnh-đạo cực-đoan, khi sự cứu-rỗi của tôn-giáo đó không còn hợp với trình-độ tiến-hoá của nhân-loại. Tỷ như cựu-luật của một số tôn-giáo vẫn còn duy-trì sự phân-biệt giai-cấp, kỳ-thị tín-ngưỡng, trọng nam khinh nữ, tức là phần đông con cái Đức Chí-Tôn đã bị sa vào vòng áp-bức bắc công. Vì thế ngày nay Thượng-Đế lại cho phép Cao-Đài-giáo để nhơn-sanh tự lập Tân-luật cho phù-hợp với trình-độ tiến-hoá của loài người, hầu bảo-đảm được quyền bình-đẳng, tự-do, dân-chủ của chúng-sanh, thực-hiện lý-tưởng huynh-đệ đại-đồng. Trong Tam-Kỳ Phổ-Độ Thượng-Đế còn ban cho loài người có quyền sửa đổi Luật-lệ để phù-hợp với từng giai-đoạn tiến-hoá của mình, đây cũng là một điều mang tính Thiên-khải mới-mẻ trong sự tương-quan giữa Thượng-Đế và Con người của Cao-Đài-Giáo.

– Đức Chí-Tôn muốn cho con cái của Ngài dùng cơ-bút học hỏi trực-tiếp đạo-mẫu bằng chính sinh-ngữ của thời-đại mình, để cho dù lâu đời chánh-giáo cũng không bị sai-lạc chân-truyền. Vì Đức Chí-Tôn đã tiên-lượng rằng Cao-Đài-giáo sẽ lưu-truyền đến thất ức niên (700.000 năm). Trong hiện-tại chúng ta thấy chỉ mới trong vòng ba bốn nghìn năm, mà kinh-diển các tôn-giáo viết bằng ngôn-ngữ từ thời-đại các Vị Giáo-chủ, đến nay đã trở thành cổ-ngữ, ngay người Trung-quốc ngày nay mà đọc Kinh Dịch của Nho-giáo hoặc Đạo-Đức-kinh của Lão-giáo họ không hiểu gì cả. Cũng như thế-hệ ngày nay mà đọc Kinh Thánh bằng tiếng Hébreus nào có ai hiểu.

Còn việc dịch và giải-nghĩa kinh sách của người đời sau thì mỗi dịch-giả tùy theo khuynh-hướng và định-kiến của họ mà diễn-giải, có khi đi xa lời dạy của các Giáo-chủ, vì đó mà chánh-giáo lâu đời sẽ bị sai lạc chơn-truyền.

– Còn một nguyên-nhân chính-yếu là Đức Chí-Tôn, chỉ dùng cơ-bút để quy-tụ lương-sanh thành-lập Hội-Thánh, tượng-trưng cho Thánh-thể của Ngài hầu cứu vớt quần-sanh, là để tránh sự giáng-trần trong buổi Tam-kỳ Phổ-Độ. Vì ngày nay sự liên-hệ giữa bốn biển xem như láng-giềng, thế-giới chỉ là một làng mạc nhỏ bé, nhưng con người vẫn còn phân-biệt chủng-tộc, kỳ-thị tôn-giáo. Do đó nếu chọn một vị Giáo-chủ thuộc sắc dân này, thì sắc dân khác không tùng-phục. Ngay đến biểu-tượng thờ-phụng Thượng-Đế, Ngài cũng dạy thờ Thiên-nhân (con mắt) tượng-trưng cho thân-minh tức là thờ Ngài, vì không thể có một con người thuộc một sắc dân nào có thể tượng-trưng đầy-đủ được hình-ảnh của Thượng-Đế, mà Thánh-thể của Ngài là toàn cả Vũ-trụ và vạn-hữu chúng-sanh, nếu thờ Ngài bằng hình-tượng một con người, thì không đủ sức thuyết-phục, để cho mọi sắc dân chiêm-ngưỡng. Do đó việc thờ Thượng-Đế bằng Thiên-Nhân ngoài ý nghĩa cao-siêu mà con người chưa thể hiểu được, cũng còn mang tính-chất tâm-lý tránh kỳ-thị sắc-tộc này.

Cho nên thời-kỳ mở Đạo này, Đức Chí-Tôn chiêu-tập lương-sanh của các dân-tộc, lập thành Hội-Thánh, cùng chúng-sanh của các sắc dân để làm Thánh-thể của Ngài, Hội-Thánh là đầu não, chúng-sanh là tay chân máu thịt, để sự giáo-truyền không bị ngăn-ngại, và cũng đúng với tiên-tri của Chúa Jésus rằng:

“Bấy giờ thiên-hạ sẽ thấy Con Người đầy quyền-năng

và vinh-quang, ngự trong đám mây mà đến”

(Lc.29r:25-27).

GIAI-ĐOẠN TIỀN KHAI ĐẠO CAO-ĐÀI

TRONG QUÁ-TRÌNH CHUẨN-BỊ khai Đạo, vào thời-kỳ tiềm-ẩn Thượng-Đế giáng-linh thân-nhận những môn-đồ đầu tiên, chúng ta có thể chia ra làm hai giai-đoạn phân-biệt như sau:

1- THƯỢNG-ĐẾ XƯNG LÀ CAO-ĐÀI TIÊN-ÔNG ĐẠI BỒ-TÁT MA-HA-TÁT THÂN NHẬN QUAN-PHỦ NGÔ-VĂN-CHIÊU LÀM MÔN-ĐỒ ĐẦU TIÊN.

NGÀI NGÔ-VĂN-CHIÊU CẦU CƠ THỈNH TIÊN

Cầu cơ là một phương-tiện giao-tiếp với cõi siêu-linh sẵn có tại phương đông từ lâu đời. Vào năm 1902 Ngài Ngô-Văn-Chiêu đang làm việc tại Sài-gòn, có đến đàn cầu cơ tại Thủ-dầu-một để thỉnh Tiên cầu thọ cho thân-mẫu và hỏi về tương-lai, thì Tiên-ông giáng cho Ngài một bài kệ khuyên Ngài lo tu-hành ngày sau sẽ đắc đạo. Đến năm 1917 Ngài thi đỗ ngạch Tri-huyện, nhằm lúc thân-mẫu Ngài lâm trọng bệnh, nên Ngài đến đàn cơ Hiệp-minh ở Cái-khế, Cần-thơ đặng cầu xin thuốc, mẫu-thân Ngài mạnh giỏi được vài năm, sau đó đau trở lại, Ngài có tới lại đàn cơ Hiệp-minh, lần nào Ngài cũng được Tiên-ông giáng cho thi-phú dạy Đạo và khuyên Ngài lo tu-hành. Cuối năm 1919 thân-mẫu Ngài ly-trần, vào ngày 1-3-1920 Ngài được lệnh bỏ đến Hà-tiên, khi đến nơi này Ngài

thường lên núi Thạch-động cầu Tiên, thì có vị Tiên-cô Ngô-Kim-Liên giảng cho mấy bài thơ, khuyên Ngài ráng lo tu-hành.

NGÀI NGÔ-VĂN-CHIÊU ĐỔI ĐẾN ĐẢO PHÚ QUỐC VÀ NGỘ ĐẠO TẠI ĐÂY

Ngày 26-10-1920 Ngài Ngô-Văn-Chiêu đổi đến đảo Phú-quốc. Tại đây Ngài cũng tiếp-tục cầu cơ thỉnh Tiên, có một vị Tiên-ông giảng cơ không chịu xưng tên, dạy Ngài chịu làm đệ-tử thì Tiên-ông sẽ dạy Đạo cho và khuyên Ngài ngưng tụng Minh-Thánh kinh, và dạy Ngài ăn chay mỗi tháng mười ngày, nhưng Ngài còn đang do-dự chưa quyết-đoán, vì nghĩ rằng đương làm quan, thực hiện thập trai rất khó khăn, nhưng nếu đắc đạo thì cũng cố-gắng được, còn nếu không gặp đạo mà còn phải sinh tử luân hồi, thì thà ăn chay hai ngày mỗi tháng mà làm phải làm lành vẫn hơn.

Trong tâm Ngài suy nghĩ như vậy, định bạch lại với Tiên-ông, thì trong một đàn cơ kế đó, Tiên-ông giảng, Ngài chưa kịp hỏi điều gì thì Tiên-ông hạ lệnh: “*Chiêu tam niên trường trai*”. Ngài lấy làm bối-rối, vì nghĩ rằng chưa chịu ăn mười ngày, mà nay Tiên ông lại bảo ăn chay trường ba năm, Ngài mới bạch rằng:

”Tiên-ông đã dạy thì đệ tử phải vâng, song xin Tiên-ông phò-trì, và nếu đệ-tử vâng lời thì Tiên-ông phải cho thấy chứng quả gì mới được”

Từ ngày 8-2-1921 trở đi Ngài thực-hiện trường-trai, Tiên-ông đã giảng cơ truyền phép tu-luyện, và khuyên Ngài giữ bí-truyền cho đến ngày Đạo khai, ngày đó thì Tiên ông sẽ dạy. Từ đó Tiên-ông cũng đã hiện ra cảnh Bồng-lai ở chân trời biển Đông như Ngài ước nguyện,

cho Ngài thấy để thêm lòng tin-tưởng học Đạo. Sau đó Tiên-ông cũng hiện ra hình Thiên-nhân và dạy Ngài làm biểu-tượng thờ-phượng, Tiên-ông xưng là “*Cao-Đài Tiên-Ông Đại Bồ-tát Ma-ha-tát*” và dạy Ngài Ngô-văn-Chiêu gọi Tiên-ông bằng Thầy.

Từ năm 1921 trở đi Ngài tu theo phương-pháp bí-truyền, chỉ có mình Ngài biết. Sau đó vào ngày 30-07-1924 Ngài đổi về Sài-gòn cũng vẫn tiếp tục tu-luyện, đến gần cuối năm Ất-sửu (1925) Đức Cao-Đài mới dạy Ngài đem mối Đạo truyền ra, nên Ngài đã độ được bốn ông: Quan-phủ Vương-Quan-Kỳ, ông phán Nguyễn-Văn-Hoài, ông phán Võ-Văn-Sang, ông đốc-học Đoàn-Văn-Bản. Sau đó các ông này cũng có độ thêm một số đệ-tử nữa cùng tu-luyện với Ngài, nhưng những hoạt-động giai-đoạn này còn trong phạm-vi một nhóm tu-chơn tịnh-luyện, chứ chưa phát-triển thành một Tôn-giáo.

2- THƯỢNG-ĐẾ XƯNG LÀ NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ VIẾT CAO-ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG, THẦU NHẬN CÁC ÔNG CAO-QUỲNH-CƯ, PHẠM-CÔNG-TẮC, CAO-HOÀI-SANG LÀM ĐỆ-TỬ.

XÂY BÀN THEO THÔNG-LINH-HỌC TÂY-PHƯƠNG

Vào khoản năm 1924-1925 tại Sài-gòn có phong-trào xây bàn theo Thông-linh-học của Tây-phương, đây cũng là một cách giao-tiếp với cõi vô-hình, phong-trào này đang phát-triển lan-tràn rộng rãi khắp nơi, được đa số trí-thức người Việt-nam thuộc thành-phần Tây-học, làm công-chức cho Pháp tham-gia. Trong số này có các Ngài Cao-Quỳnh-Cư, Phạm-Công-Tắc, Cao-Hoài-Sang thường họp nhau xây bàn thỉnh các vong-linh quá-cổ về xướng

họa thi-thơ, và tìm hiểu về thế-giới vô-hình, cùng hỏi về tương-lai vận-mạng của mình và của dân-tộc. Trong khi tiếp-xúc cũng được các vong-linh xướng-họa những vần thơ tuyệt-tác, cũng như cho những tiên-tri, sau đó họ thấy được ứng-nghiệm, những thân-nhân đã ly-trần về cho biết những điều riêng tư khi còn sinh-tiền, làm cho những vị này càng thêm tin tưởng... Một hôm có một chơn-linh giáng cơ xưng là Đoàn-Ngọc-Quế gặp-gỡ xướng-họa và kết-nghĩa làm bạn thi-văn cùng tâm-sự với các Vị nêu trên, về sau mới được biết đó là chơn-linh Thất-Nương (Bà Tiên thứ bảy của Diêu-Trì-Cung) nên Bà được xem như là người khêu ngọn đuốc đầu tiên của Cao-Đài-Giáo, nên trong Kinh xưng-tụng công-đức có câu:

*“Thất-Nương khêu đuốc Đạo đầu,
Nhờ Người gọi ánh nhiệm-mầu huyền-vi.”*

Từ đó về sau được các vị Tiên-Nương ở Diêu-Trì-Cung thường xuyên giáng cơ dạy Đạo và xướng-họa thi-thơ rất là hứng-thú, một hôm có một chơn-linh giáng đàn với một điển-lực mạnh-mẽ khác thường, nhưng không chịu xưng danh thực mà chỉ xưng là A Ồ Ồ tiếp-xúc với các Ngài.

THIỆT LỄ HỘI-YẾN DIÊU-TRÌ

Vào khoản trung-thu Ất-sửu (1925) Các Đấng dạy ba Vị soạn một yến-tiệc đãi các Đấng Thiên-liêng, bằng cách một lập bàn thờ đủ lễ phẩm trang-nghiêm để cung thỉnh Phật-Mẫu, dưới có một bàn lớn với chín chiếc ghế, đầy đủ hoa quả phẩm-vật tiếp chín Vị Tiên nương, Trong ngày Trung-thu đó các Ngài đã chuẩn bị chu-tất, đến giờ Tý đêm rằm 15 tháng 08 Ất-sửu (1-9-1925) các Ngài đem ngọc-cơ ra cầu trước bàn thờ quả-nhiên có Phật-Mẫu và

Cửu Vị Tiên-nương cùng Thần Tiên giáng dự Hội-yến. Ba Ngài Cao-Quỳnh-Cư, Phạm-Công-Tắc và Cao-Hoài-Sang chỉ ngồi bên cạnh chín chiếc ghế, để dự tiệc và hòa đàn hiến lễ. Như vậy trong yến-tiệc này phần vô-vi có Phật-Mẫu cùng Cửu vị Tiên nương, phần hữu-hình có ba Ngài. Khi yến-tiệc xong, ba Vị tái câu thì được các Đấng cho biết trong khi hội-yến có nhiều Thần, Tiên và cả Ông AẢẢ tham-dự, và Ông cho biết: “*Ta ở đây từ lúc ban sơ*”. Ngày nay hằng năm điển lễ này cũng được Hội-Thánh Cao-Đài tổ-chức lại để kỷ-niệm, với một quy-mô trang-trọng hơn, tại Đền thờ Phật-Mẫu ở Thánh-địa Tây-ninh có vô-số tín-đồ các nơi về tham-dự.

TỔ-CHỨC LỄ VỌNG THIÊN CẦU ĐẠO

Đến ngày 30 tháng 10 năm Ất-sửu (15/12/1925) Đấng AẢẢ đó dạy chư Vị là vào ngày 1 tháng 11 này (16-12-1925) phải vọng Thiên cầu Đạo, lại dạy ba Vị tắm gội tinh-khiết đêm đó ra giữa sân quỳ giữa trời cầm mỗi người ba cây nhang mà vái rằng:

“Ba tôi Cao-Quỳnh-Cư, Phạm-Công-Tắc, Cao-Hoài-Sang vọng bái Cao-Đài Thượng-Đế ban ơn đủ phước lành cho ba tôi cải tà quy chánh”

Đương-nhiên lúc này các Vị mù-tịt chưa biết Cao-Đài là gì. Mãi đến đêm Noel năm 1925, Ông A ả ả mới cho biết chính Ngài là Đức Chí-Tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế. Ngài đến để lập Đạo Cao-Đài. Ngài xưng danh đầy đủ là: “*Ngọc-Hoàng Thượng-Đế viết Cao-Đài Giáo Đạo Nam Phương*”

Đến bây giờ các Ngài mới biết chơn-linh AẢẢ trước đây là Thượng-Đế. Vì trước đây Thượng-Đế phải ẩn danh,

xưng là A Ế Ậ, hạ mình làm một chơn-linh tâm-thường để dễ bề cảm-hóa đệ-tử, nếu tiết-lộ sớm e rằng các đệ-tử sợ-hãi không dám tiếp-xúc học hỏi.

Từ đó Đức Chí-Tôn thường giảng cơ dạy Đạo, thấu nhận đệ-tử, chính Ngài Lê-Văn-Trung cũng được Đức Chí-Tôn dạy hai Ngài Phạm-Công-Tắc và Cao-Quỳnh-Cư đem ngọc-cơ đến tận nhà để Đức Chí-Tôn giảng cơ thấu nhận Ngài Lê-Văn-Trung làm đệ-tử. Đức Chí-Tôn cũng dạy nhóm này dùng biểu-tượng Thiên-Nhân để thờ phụng Ngài.

3- ĐỨC CHÍ-TÔN KẾT-HỢP HAI NHÓM CAO-ĐÀI LÀM MỘT.

Khoản tháng 01-1926 Đức Chí-Tôn dạy quý Ngài Trung, Cư, Tắc, Sang liên-lạc với nhóm Cao-Đài của Quan-phủ Ngô-Văn-Chiêu để tìm hiểu thêm chi-tiết nghi-thức thờ-tự và kết-hợp với nhau để truyền-giáo. Giai-đoạn này Thượng-Đế đã thấu nhận được mười hai môn-đồ đầu-tiên. Thượng-Đế còn dạy Ngài Ngô-Văn-Chiêu làm Anh Cả, như vậy là Ngài Ngô-Văn-Chiêu là trưởng nhóm môn-đồ của Đức Chí-Tôn, chứ chưa phải là Giáo-tông chánh-vị, vì Cao-Đài lúc này chưa hình-thành một Tôn-giáo.

Vào đêm Lễ Vía Đức Chí-Tôn lần đầu tiên 09/01 Bính-dần (21-02-1926) thiết Lễ tại nhà Ngài Vương-Quang-Kỳ số 80 đường Lagrandière Sài-gòn.

Đức Chí-Tôn đã giảng-cơ cho bốn câu thơ sau đây:

*Bầu tòa thơ-thời trở thêm hoa,
Mấy nhánh rời sau cũng một nhà.
Chung hiệp rần vun nền đạo-đức,*

Bền lòng son sắt đến cùng Ta.

Sau đó Ngài Ngô-văn-Chiêu bạch với Đức Chí-Tôn xin một vần thơ điểm danh chung cho những người đang có mặt, Đức Chí-tôn liền ban cho bài thi gồm đủ tên các Vị có mặt hôm đó như sau:

*CHIÊU KỲ TRUNG độ dẫn HOÀI sanh,
BẢN đạo khai SANG QUÍ GIẢNG thành,
HẬU ĐỨC TẮC CƯ thiên địa cảnh,
HUỒN MINH MẮN đảo thủ đài danh.*

Mười hai chữ lớn trong ba câu trên là tên của mười hai môn-đồ đầu tiên của Đức Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, còn ba chữ đứng câu chót là tên ba vị hầu đàn. Ba người này là bạn của Ngài Vương-Quang-Kỳ.

Giai-đoạn chuẩn-bị này kéo dài trên năm năm, đây là thời-gian Thượng-Đế huấn-luyện đồng-tử, dùng cơ bút qua trung-gian của Đồng-tử để thâm-nhận và giáo-hóa môn-đồ làm nòng-cốt cho nền Đạo xuất-hiện.

Vì lý-do có hai giai-đoạn thâm-nhận đệ-tử trong thời-kỳ tiềm-ẩn nêu trên, mà tôn-giáo này mới có hai danh-xưng Cao-Đài, hoặc là Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

CÁC ÂN-SŨNG CỦA THƯỢNG-ĐẾ BAN CHO CÁC MÔN-ĐỒ TRONG THỜI-KỲ TIỀM-ẨN

Giai-đoạn này tùy theo căn-cơ và phận-mạng của từng người mà Thượng-Đế ban cho những đặc-ân khác nhau để họ nhận biết và tin-tưởng nơi Ngài. Đức Chí-Tôn đã dành cho mỗi môn-đồ một ân-sủng đặc-biệt như:

– Đối với người trí-thức thì được trực-tiếp thảo-luận

với Tiên Ông, học thêm nhiều giáo-huấn chân-thành, kể chuyện quá khứ không sai, bàn chuyện hiện-tại chính-xác, cho những tiên-tri tương-lai gần xa ứng-nghiệm, gây nên bầu không-khí huyền-vi, gợi thêm ở họ một niềm-tin sắt đá vào hiện-tượng siêu-linh.

– Những tao-nhân mặc-khách, tài-tử văn-nhân, ưa thi-thơ thì được trực-tiếp xướng-họa với các vong-linh, được quý Tiên cô, Tiên ông kết làm bầu-bạn xướng-họa những vần thơ tuyệt-tác, tạo thành mối duyên thơ kỳ-ngộ.

– Ngay những viên-chức sen-đâm, lính-kín do nhà cầm-quyển Pháp cho xâm-nhập các đàn-cơ để dò-la tin-tức, nắm tình-hình, cũng đã được Ông Trên điểm tên, rồi họ cũng hết dám theo-dõi mà lại trở thành những môn-đồ ngoan Đạo.

– Còn đối với giới bình-dân thì người hỏi gia-đạo được toại lòng, kẻ cầu thuốc thang, được khỏi bệnh, các chứng nan-y được chữa lành, làm cho kẻ mù được sáng, người liệt được đi lại...

– Thậm chí cơ-bút còn gọi tên từng người xa lạ lẫn trong đám đông, hoặc trả lời thỏa-mãn cho những kẻ hiếu-kỳ, hồ-nghi muốn thử-thách thiệt hư, chơn giả.

Sự-kiện này gây thêm niềm tin rào-rạt nơi mọi người, có một số sự-kiện trong nhiều trường-hợp đặc-biệt như sau:

– Trường-hợp Quan-phủ Ngô-Văn-Chiêu Thương-Đế đã giáng-cơ cho thuốc chữa lành bệnh thân-mẫu của Ông và hiện ra Thiên-nhân và cảnh Bồng-lai cho Ông thấy.

– Trường-hợp Ngài Lê-Văn-Trung đang làm quan-chức cao-cấp, thế mà Thương-Đế dạy hai Ngài Cao-Quỳnh-Cử và Phạm-Công-Tắc đem ngọc-cơ đến nhà

để Thượng-Đế giảng chỉ dạy, đây là một việc làm khá khó-khăn đối với hai Ngài, vì Ngài Lê-Văn-Trung là một Nghị-viên của Hội-đồng Thượng-viện là một quan-chức cao-cấp rất quyền-thế, mà hai Ngài Cao-Quỳnh-Cư và Phạm-Công-Tắc lại chưa từng quen biết bao-giờ, thế mà do đức tin mạnh-mẽ nên hai Ngài tuân-hành, khi đến nơi cũng được Ngài Lê-Văn-Trung ân-cần đón-tiếp và sùng-kính Đức Cao-Đài ngay tức khắc, đồng-thời Thượng-Đế cũng ban cho Ngài Lê-Văn-Trung ân-sủng chữa lành được đôi mắt bị bệnh lòa từ lâu, tuy đã chạy chữa nhiều Thầy thuốc nhưng không khỏi.

– Trùng-hợp Ngài Trần-Duy-Nghĩa, Thượng-Đế dạy Ngài Phạm-Công-Tắc đi tìm, và chỉ cho biết là ở tỉnh Gò-công mà thôi, trong lúc Ngài chưa đến tỉnh nầy bao-giờ và cũng chưa quen biết với ai ở đây, nhưng vì đức tin mà vâng lệnh ra đi, quả-nhiên đến Gò-công hỏi thăm đến ngay nhà, thấy một người đứng trước thềm và nói: “*Tôi là Trần-Duy-Nghĩa đây*”. Sau đó thì Ngài Trần-Duy-Nghĩa đã trọn hiến-thân hành Đạo.

– Cũng như Thượng-Đế đã dùng cơ-bút để hướng-dẫn hai nhóm môn-đồ đầu-tiên chưa hề quen biết nhau, đã gặp-gỡ hợp-tác với nhau chung lo mở Đạo.

Nhờ sự huyền-linh như vậy, mà nên Đạo loan-truyền ra rất nhanh, và phát-triển mau lẹ, chứ không phải như một số người cho rằng Cao-đài là một tôn-giáo được thiết-lập do sự tình-cờ, từ các trò chơi giải-trí xây-bàn cầu cơ mà có.

Có người cho rằng tại sao ngày nay Thượng-Đế không còn làm phép lạ nữa, việc nầy cũng dễ hiểu, là khi nhân-loại còn ấu-trĩ thì Thượng-Đế và các Đấng Thiêng-liêng xuất-hiện để đặt một nền móng căn-bản hầu hướng-

dẫn loài người. Đến khi nhân-loại trưởng thành thì phải tự-lập, tự sử-dụng khả năng suy đoán của mình và phải chịu trách-nhiệm về hành-tàng của mình. Đây cũng là một lẽ công-bình thiên-liêng, vì nếu Thượng-Đế tiếp-tục làm phép lạ, thì đến kẻ gian-ác họ cũng phải giật mình, như vậy sẽ mất lẽ công-bình không còn lành siêu dữ đoạ nữa. Nên khi mở Tam-kỳ Phổ-độ, Đức Chí-Tôn đã dùng cơ-bút để trực-tiếp thân nhận đệ-tử và ban những huyền-diệu cho đệ-tử trong thời-gian ban đầu, sau đó thì Ngài ngưng cơ bút phổ-độ, cũng nằm trong lý do đó.

THỜI-KỲ CƠ PHỔ-ĐỘ PHÁT-TRIỂN RỘNG-RÃI

(Kể từ ngày 9/1/ Bính-dần (21-02-1926) trở đi)

▫ **THIÊN-PHONG GIÁO-TÔNG:**

Vào khoản tháng 4/1926 (Bính-dần) Đức Chí-Tôn dạy ba Ngài Trung, Cự, Tắc đến gặp Ngài Ngô-Văn-Chiêu nói về việc may Thiên-phục Giáo-tông cho Ngài.

Vào ngày Chủ-nhật 18-04-1926 (Bính-dần) Đức Chí-Tôn cũng giảng dạy và vẽ kiểu áo mào thiên-phục Giáo-tông cho Bà Hương-Hiếu may. Nhưng Ngài Ngô-Văn-Chiêu từ-chối không nhận ngôi Giáo-tông, tuy vậy Ngài Ngô-Văn-Chiêu cũng gởi tiền phí tổn để may bộ thiên-phục này, nhưng Ngài không mặc áo Giáo-tông lần nào.

Đức Chí-Tôn Tấn-phong các chức-sắc đầu tiên và hành-pháp trực-chơn-thần Ngài Phạm-Công-Tắc ra khỏi xác thân để cho chơn-linh Hộ-Pháp giảng dạy:

Vào đêm 11 rạng 12 tháng 3 Bính dần (22/23-04-1926) tại nhà riêng Ngài Lê-Văn-Trung Đức Chí-tôn dạy sắp đặt lễ Thiên-phong như sau:

Trong đêm này Đức Chí-Tôn phong cho các Ngài:

- **LÊ-VĂN-TRUNG** phẩm Đầu-sư Thượng-Trung-Nhật.
- **LÊ-VĂN-LỊCH** phẩm Đầu-sư Ngọc-Lịch Nguyệt.

Hai phẩm Thiên-phong này chỉ tuyên thệ trước bàn Ngũ lồi mà thôi.

Lễ hành-pháp huyền-linh dành cho Hộ-pháp. Thánh-giáo Đức Chí-Tôn dạy như sau:

“Cư nghe dặn: Con biểu Tắc tắm rửa sạch-sẽ xông hương cho nó, bảo nó lựa một bộ quần áo tây sạch-sẽ, ăn-mặc như thường, đội nón...”

Cười! Đáng lẽ nó phải sắm khôi giáp như hát bội, mà mặc nó nghèo, Thấy không biểu.

Bắt nó lên đứng trên ngó mặt vô ngay ngôi Giáo-tông, lấy chín tấc vải điều đắp mặt nó lại.

Lịch! Con viết một lá phù “Giáng-ma-xử” đưa cho nó cầm.”

(TNHT/Q1/TRNG 16).

“Biểu Tắc leo lên bàn. Con chấp bút bằng nhang. Đến bàn Ngũ lôi đặng Thấy triệu nó đến, rồi mới đến trước mặt Tắc, đặng Thấy trục xuất Chơn-thần nó ra, nhờ biểu Hậu, Đức, xông hương tay của chúng nó, như em có giựt mình té thi đờ”

.(TNHT/Q1/TRANG 16)

Đây là một cuộc hành-pháp huyền-linh của Đức Chí-tôn trục chơn-thần Ngài Phạm-Công-Tắc ra khỏi xác thân để chơn-linh Hộ-Pháp giáng ngự, và Ngài Phạm-Công-Tắc trở thành Hộ-Pháp, đây là một trường-hợp giáng-linh ngự-thể.

Vào đêm 14 rạng ngày 15 tháng 3 Bính-dần nhằm ngày 25-26/4/1926 Đức Chí-Tôn giáng cơ phong tiếp:

- **CƯ**, phong vi Tá cơ Tiên Hạc Đạo-sĩ.
- **TẮC**, phong vi Hộ-giá Tiên-đồng Tá-cơ Đạo-sĩ.
- **ĐỨC, HẬU**, phong vi Tiên Hạc phò cơ Đạo sĩ.

(THÁNH-NGÔN HIỆP-TUYỂN QUYỂN 1 TRANG 19).

Trong các kỳ đàn kế-tiếp Đức Chí-Tôn dạy kiểu-mẫu may phẩm-phục cho cho các chức sắc. Còn chức vụ Hộ-Pháp, Thượng-Phẩm và Thượng-Sanh phong ngày nào thì không thấy các Thánh-giáo trong Thánh-ngôn hiệp tuyển chép lại, cũng như Đạo sử đã xuất-bản không ghi rõ.

Về sau khi lập Pháp-chánh-truyền Đức Chí-Tôn đã ấn-định quyền-năng và nhiệm vụ của mỗi vị.

Riêng Đức Hộ-Pháp cũng đã được Đức Chí-Tôn giảng bút, truyền Bí-pháp của Đạo, trong đó có pháp-môn tu-luyện, và giao cho Ngài nắm cơ mẫu nhiệm của Đạo, bảo thủ và truyền lại cho tín-đồ, và đời sau, còn có trách-nhiệm giữ gìn chơn-thần của người luyện Đạo. Đức Chí-Tôn cho biết sự kiện này trong một đoạn Thánh-giáo dạy về Chơn-thần như sau:

“...Chơn-thần là nhị xác thân các con, là khí chất nó bao bọc ngoài thân thể như khuôn bọc vậy, nơi trung-tâm của nó là óc, nơi cửa xuất-nhập là lỗ ác, gọi tiếng chữ là Vi-hộ, nơi ấy Hộ-pháp hằng đứng giữ-gìn Chơn linh các con khi luyện Đạo đặng hiệp một với Khí, rồi Khí mới thấu đến Chơn-thần hiệp một mà siêu-phàm nhập Thánh”

(TNHT/Q II/TR. 65)

Vào ngày 24-04-1926 (Bính-dần) Đức Chí-Tôn giảng dạy về tôn-chỉ Tam-giáo quy nguyên, Ngũ chi phục nhứt của Cao-Đài, và cũng ngày này Ngài Ngô-Văn-Chiêu chính-thức tách rời, không còn tham-gia cơ phổ-độ nữa, mà chỉ lo phần tu-luyện theo hướng nội-giáo tâm-truyền đã được Đức Cao-Đài ban cho Ngài trước đây, vì vậy Ngài không đứng tên trong tờ khai đạo sau này. Sau đó Ngài lập nên Phái Chiếu-Minh vô-vi. Cũng vì lý-do này về sau

một số môn-đồ cho rằng Bí-pháp tu-luyện chỉ có Phái này đặc chơn-truyền. Còn Toà-Thánh Tây-ninh chỉ lo phần Phổ-độ, không có Bí-pháp tu-luyện. Nhưng sự thực thì Đức Chí-Tôn đã ban cho Hội-Thánh trọn cả hai phần Thể-pháp và Bí-pháp. Phần Thể-pháp hay là cơ phổ-độ tiếp-dẫn con cái Đức Chí-Tôn vào cửa Đạo, để lánh dữ làm lành, lập công bồi đức, rồi giai-đoạn tiếp theo là thọ Bí-pháp tu-luyện để siêu phàm nhập thánh, hầu tròn câu tận-dộ chúng sanh, nên trong giai-đoạn phát triển của nền Đạo Đức Hộ-Pháp đã lập ra các trung-tâm tịnh-luyện đó là Trí-Huệ cung, Trí-giác cung, còn trung tâm thứ ba là Vạn-pháp cung chỉ mới phát-hoạ chưa xây cất được.

Khi Ngài Ngô-văn-Chiêu không nhận ngôi Giáo-tông, thì Đức Chí-Tôn giao phẩm-vị Giáo-Tông cho Đức Lý-Thái-Bạch (một vị Tiên-trưởng trên Thiên-cung) đảm trách, gọi là Giáo-tông vô-vi, đến ngày 17/03 Quý-dậu (01-04-1933) Đức Lý Giáo-tông giáng cơ phong cho Ngài Thượng-Đầu-sư Thượng-Trung-Nhật làm Quyền Giáo-tông phần hữu hình, lo cơ phổ-độ chúng-sanh, còn phần chánh-vị Thiêng-liêng vẫn do Đức Lý-Thái-Bạch chưởng-quản.

GIAI-ĐOẠN CHÍNH-THỨC HÌNH-THÀNH TÔN-GIÁO CAO-ĐÀI

1- CÔNG-BỐ TUYÊN-NGÔN KHAI ĐẠO

QUA HƠN NĂM năm phổ-độ, số tín-đồ nhập-môn càng ngày càng đông, tuy ngoài mặt nhà cầm-quyền Pháp vẫn im-lặng làm-ngơ để Cao-Đài hoạt-động, nhưng bên trong họ đã ngấm-ngấm theo dõi tất-cả sinh-hoạt của Cao-Đài, những Vị lãnh-đạo Cao-Đài đã thừa biết sự hiểm-ác trong chốn quan-trường, nên họ không thể không tìm cách hợp-thức-hóa cho cộng-đoàn Cao-Đài, được tự-do hoạt-động công-khai. Vì họ biết rằng dù sống trong một chính-thể nào, mình có chống đối mặc lòng, nhưng cũng phải phục-tùng luật-pháp của chế-độ đó.

Vào ngày 23 tháng 08 năm Bính-dần (nhằm ngày Thứ tư 29/09/1926) một cuộc họp gồm 247 đạo-hữu tại nhà ông Nguyễn-Văn-Tường, Thông-phán Sở Tuần-cảnh Sài-gòn, cuộc họp dưới quyền chủ-tọa của hai Ngài Lê-Văn-Trung và Lê-Văn-Lịch, bàn việc hợp-thức-hóa nền Đạo ra công-khai, và để đạo-hữu ký tên vào Tịch-Đạo, cùng soạn-thảo tờ Khai-đạo gửi cho nhà Cầm-quyền Pháp. Đến ngày 01 tháng 09 Bính-dần Tờ Khai Đạo do 28 vị cầm-quyền Đạo đại-diện cho 247 tín-đồ, đồng ký tên vào tờ khai Đạo bằng Pháp-văn, do Ngài Lê-Văn-Trung soạn-thảo. Điều nầy tuy là do nhơn-ý nhưng cũng đã được Đức

Chí-Tôn chấp-thuận và phê-duyet. Tờ Khai-Đạo được gửi lên cho Quan Thống-đốc Nam-kỳ lúc đó là Ông Le Fol. Đây là một tờ tuyên-ngôn khai-sáng một Tôn-giáo lấy tên là Phật-giáo Chấn-hưng hay là Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, chứ không phải là một tờ đơn xin phép với chính-quyền để mở một hiệp-hội bình-thường do luật-pháp quy-định.

Sự-kiện nảy ngay những giới-chức cầm quyền người Pháp, họ cũng xem đây là một tờ Tuyên-ngôn, vì chỉ đính-kèm một bản sao các Thánh-ngôn của Thượng-Đế dạy liên-quan đến việc lập Đạo, bản sao Kinh-nguyên, và một tờ Đạo-tịch mà thôi, còn nếu là một đơn xin lập hội, thì phải đính kèm nào là Điều-lệ, Nội-quy, còn phải có nhiều hồ-sơ đính-kèm khác v.v... Tuy các nhà lãnh-đạo Cao-Đài lúc bấy-giờ đã khôn-ngoa, là không xin phép mà tuyên-bố rằng sẽ hoạt-động khắp hoàn-cầu. Nhưng Nhà Cầm-quyền Pháp cũng khôn-ngoa không kém, họ vẫn giữ thái-độ im-lặng, không tuyên-bố thừa-nhận hay phản-đối bản tuyên-ngôn này, do đó họ cũng không cấp giấy phép hoạt-động, để khỏi gánh chịu trách-nhiệm về sau.

Sau đó Hội-Thánh cũng gửi tuyên-cáo đến các vị Hoàng-Đế, Tổng-thống, Nguyên-thủ quốc-gia, của các nước trên thế-giới, cùng nhờ các Cơ-quan truyền-thông báo-chi các hiệp-hội khắp thế-giới thông-báo về sự khai-sáng nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ trên đất nước Việt-nam. Nhờ vậy mà thời-điểm này nhà cầm-quyền thuộc-địa Pháp không có lý-do ngăn-cản, mà để Cao-Đài truyền-bá tự-do.

2- LỄ KHAI-ĐẠO DIỄN RA TẠI TỬ-LÂM-TỰ, GÒ KÉN TÂY-NINH

Vào ngày 14 tháng 10 năm Bính-dẫn ((18/11/1926)

Các vị lãnh-đạo thiết-lễ Khai-Đạo tại chùa Từ-Lâm-Tự ở Gò-Kén, Tây-ninh. Đây là một ngôi chùa Phật-giáo thuộc phái Đạo Thiên, do Ngài Hòa-Thượng Như-Nhãn làm trụ-trì, đứng ra lạc-quyên xây cất chùa hoàn-thành, chỉ mới vồn-ven có ngôi chánh-điện, chứ chưa có các cơ-sở phụ như đông tây lang, nhà Tăng, nhà khách và đường sá vào chùa, nhưng Ngài Như-Nhãn và một số tín-đồ của Ngài nhập-môn vào Cao-Đài, nên giao cho Đạo mượn làm cơ-sở đầu-tiên của Tôn-giáo Cao-Đài. Cũng có ý nhờ bàn tay của Hội-Thánh Cao-Đài, để tiếp-tục xây cất cho hoàn-tất ngôi chùa được tráng-lệ khang-trang, và thâm-ý là hy-vọng sau này mới Đạo cũng quy-nguyên về Phật-giáo.

Trong ba tháng nền Đạo đặt cơ-sở Trung-ương tại đây, cũng trong thời-gian này Đức Chí-Tôn đã giảng-cơ lập Pháp Chánh-Truyền (Hiển-pháp của Đạo), tấn-phong Giáo-phẩm thành-lập Hội-Thánh Cửu-Trùng-Đài, Hiệp-Thiên-Đài để làm Thánh-thể của Ngài tại thế, và dạy Hội-Thánh lập Tân-luật để dâng lên Thiêng-liêng phê-chuẩn.

ĐỨC CHÍ-TÔN NGƯNG CƠ- BÚT PHỔ-ĐỘ

TRONG THỜI-KỲ TIỀN khai Đạo Cao-Đài, Thương-Đế đã giáng-linh dùng cơ bút thâu nhận lương-sanh lập thành Thánh-thể của Ngài tại thế-gian để cứu-độ quần-sanh. Chúng ta cũng cần biết thêm rằng vào khoản tháng 06 năm 1927 (Đinh-mão), tức là Đức Chí-Tôn ban lệnh không dùng cơ-bút để trực-tiếp thâu-nhận từng môn-đồ, như ở giai-đoạn chuẩn-bị cho nền Đạo xuất-phát trước đây, mà công việc phổ-độ chúng-sanh giao lại cho Hội-Thánh Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ căn-cứ vào Pháp-Chánh-Truyền, Tân-Luật và Thánh-Ngôn, Thánh-giáo dạy về tôn-chỉ, mục-đích và đường-lối tu-hành, do Đức Chí-Tôn và các Đấng Thiêng-liêng giáng cơ chỉ-giáo cho trước đây, để làm nền-tảng phổ-độ chúng-sanh nhập-môn cầu Đạo và giáo-hóa họ biết làm lành lánh dữ. Còn cơ-bút chỉ để dùng cho những trường-hợp đặc-biệt có liên-quan đến Đạo-pháp mà Hội-Thánh không thể giải-quyết được mà thôi.

CƠ SỞ ĐẠO DỜI VỀ THÁNH ĐỊA MỚI TẠI LÀNG LONG THÀNH

TẠI CHÙA TỪ-LÂM-TỰ nền Đạo đã chính-thức xuất-hiện có lễ-nghi tế-tự trang-nghiêm, hoạt-động truyền-bá có quy-củ. Tất-cả đều do một Hội-Thánh, nắm Luật-Pháp điều-hành nguồn máy Đạo, nên Đạo đã ra thiết-tượng.

Sau ba tháng đặt cơ-sở Đạo tại đây, tín-đồ càng ngày càng đông, trên 40 vạn người. Các sinh-hoạt lễ-bái của Cao-Đài-giáo lại khác với Phật-giáo, nên nhiều Hòa-Thượng và Phật-tử không quy-nguyên Đại-Đạo, thấy Cao-Đài phát-triển quá nhanh chóng, sợ lấn-át mất quyền-lợi của mình, nên nổi lên phản-đối mạnh-mẽ, đồng-thời cũng do sự xúi-dục của nhà cầm-quyền Pháp, buộc Hòa-Thượng Như-Nhân gấp-rúc đòi lại chùa.

Nên Hội-Thánh đã được cơ bút Thiêng-liêng hướng-dẫn các chức-sắc lãnh-đạo, đến tìm mua lại một khu đất 96 mẫu, còn rừng rậm hoang-vu, của một Pháp-kiều làm nghiệp-chủ tại làng Long-thành. Nên cơ-sở Trung-ương của Đạo dời về nơi này. Tại đây Hội-Thánh đã xây cất Đền-Thánh và các dinh-thự để làm cơ-quan Trung-ương của Tôn-giáo Cao-Đài truyền-bá mối Đạo Trời trên khắp thế-gian, hiện nay đã trở thành Nội-ô Thánh-địa Cao-Đài.

TÓM-LƯỢC THỜI-KỲ TOÀN PHÁT

THO ĐẾN NGÀY nay Đạo Cao-Đài trở thành một tôn-giáo lớn có hơn năm triệu tín-đồ đang hoạt-động tích-cực tại Việt-nam và trên khắp thế-giới. Cơ-sở Trung-ương đặt ở tỉnh Tây-ninh gọi là Tòa-Thánh Tây-ninh. Từ một khu rừng rậm hoang-vu chỉ có 96 mẫu nay là Nội-ô Thánh-địa, sau đó nhờ mua thêm và khai-khẩn, đến nay đã trở thành một Giáo-khu rộng 20.363 mẫu, có một cộng-đoàn giáo-dân trên 200.000 người, về mặt tôn-giáo đã trở thành một Châu-thành Thánh-địa với đô-thị đông-đức trù-phú, chia ra 18 Phận Đạo, về hành-chánh là một quận huyện, (đây là con số thống-kê từ năm 1966), lớn hơn gấp 20 lần dân-số cả tỉnh Tây-ninh, khi Đạo chưa khai mở dân số cả tỉnh chỉ có 10.000 người mà thôi.

Tôn-giáo Cao-Đài đã có một hệ-thống tổ-chức hành-chánh Đạo khá chắc-chẽ, từ Trung-ương đến địa-phương, chia ra Trấn-Đạo (gồm có nhiều tỉnh), Châu Đạo (tỉnh) Tộc Đạo hay Họ Đạo (quận, huyện) Hương Đạo (Xã). Đó là hệ-thống điều-hành trong quốc-nội. Còn ở Hải-ngoại thì trước đây có một Hội-Thánh ngoại-giáo (Mission Eùtrangere) Trung-ương đặt tại Phnom-Penh (Cambodge). Cũng vì nhìn thấy một tổ-chức quy-cử chắc-chẽ nầy, mà những thế-lực chống-đối của thực-dân, phong-kiến đã vu-khống rằng Cao-Đài là một tổ-chức chinh-trị, mưu-đồ

lập một quốc-gia trong một quốc-gia. Nhưng dù cho bất kể quyền-lực nào, muốn hay không muốn, thì Thánh-ý của Đức Chí-Tôn cũng sẽ đặt Thánh-địa Cao-Đài trở thành một nơi Quốc-tế-hóa như Thánh-địa Vatican (Ý) của Giáo-hội Thiên-Chúa-giáo La-mã, nơi này sẽ không chịu sự thúc-phược của bất-cứ một quyền-lực nào của thế-gian, điều này sớm muộn gì cũng sẽ được hiện-thực mà thôi.

Hiện nay hệ-thống hành-chánh-đạo chỉ còn có hai cấp là Tòa-Thánh Tây-ninh và hương xã, nhưng ngay cả Bàn Trị-sự Hương Đạo cũng đổi thành một Tổ Nghi-lễ, tuy vậy Theo Pháp-Chánh-Truyền, Bàn Trị-sự là Hội-Thánh em, nên dù thế nào đi nữa, thì sinh-hoạt cùng sứ-mạng và quyền-lực của Hội-Thánh em vẫn không thay đổi, đây là nền-móng căn-bản của Đạo, như là cội rễ đã ăn sâu vào lòng đất, không có thể đào bứng hết đi được. Còn sự Truyền-giáo Hải-ngoại hiện nay tuy là Hội-Thánh Trung-ương Cao-Đài không còn liên-hệ với tín-đồ nước ngoài, nhưng vẫn có Cơ-quan Truyền-giáo Cao-Đài Hải-ngoại, bản-doanh đặt tại Maryland Hoa-kỳ đảm-trách việc truyền-giáo, tổ-chức này đã được Cơ-quan Liên-Hiệp-Quốc thừa-nhận, Cơ-quan Truyền-giáo Cao-Đài đang chen vai sát cánh với các Tôn-giáo bạn và các Tổ-chức Quốc-tế, để truyền-bá Tôn-giáo trên toàn cầu. Còn sự Truyền-giáo Hải-ngoại hiện nay tuy là Hội-Thánh Trung-ương Cao-Đài không còn liên-hệ với tín-đồ nước ngoài, nhưng vẫn có các Thánh-Thất, các Hội Tín Hữu Cao-Đài ở Hoa Kỳ, Âu Châu, Úc Đại Lợi, Nhật Bản và đặc biệt là Cơ-quan Truyền-giáo Cao-Đài đang chen vai sát cánh với các Tôn-giáo bạn và các Tổ-chức Quốc-tế, để truyền-bá Tôn-giáo trên toàn cầu.

KẾT-LUẬN

ĐỂ CHÚNG TA nắm vững vấn đề một cách tổng thể chúng tôi xin tóm lược một số điểm cốt lõi sau đây:

1. Tín-niệm căn-bản về Thượng-Đế:

Các tôn-giáo tín-ngưỡng Thượng-Đế cũng như Cao-Đài-giáo đã tin-tưởng rằng: Thượng-Đế là Đấng tự-hữu, hằng-hữu, sáng-tạo ra thế-gian và vạn-hữu chúng sanh.

2. Tín-niệm căn-bản về chúng sanh:

Con người và vạn-hữu chúng-sanh do Thượng-Đế tạo-dựng theo hình-ảnh và khuôn-linh của Ngài, Ngài lại ban cho chúng-sanh sự độc-lập trước Thượng-Đế, có toàn quyền tự-dọ dừ-dắt thiên-lương của mình để tấn-hoá. Nếu ăn ở hiền lành thì đợc thăng tiến, ăn ở hung dữ thì sa-đọa.

3. Cao-Đài-giáo khai-sáng có những mục-tiêu rõ-ràng:

Qua lý-do khai-Đạo cùng tôn-chỉ mục-đích của Đạo Cao-Đài, nhằm mục-tiêu xây-dựng một thế-giới đại-đồng, một xã-hội hòa-bình, dân-chủ, tự-do. Nội-dung này nằm trong ý-nghĩa hai câu liêng trước cổng Chánh-môn vào Đền Thánh:

“Cao thượng Chí-Tôn Đại-Đạo Hòa-bình Dân-chủ mục,

“Đài tiên sùng-bái Tam-kỳ cộng-hưởng Tự-do quyền.

Đạo còn nâng cao dân-trí, giúp cho con người biết làm tròn thiên-chức của mình, vì Thánh ngôn có câu:

“Nâng niu cho dân-trí lấy-lừng.

Dân thì đứng phận làm dân,

Chúa cho đáng chúa triều thần đáng quan.”

(NỮ TRUNG TÙNG PHẬN).

Nên trong hơn nửa thế kỷ, các thế-hệ Cao-Đài đã sản-sinh nhiều bậc trí-thức tài-ba, nhiều Giáo-sư Tiến-sĩ con nhà Đạo, họ đã từng mang chuông đi đấm nước ngoài, và cũng đã được thế-giới ca-ngợi, thán-phục. Cũng như có nhiều người ngoại-quốc đã và đang nghiên-cứu Cao-Đài, họ đã bảo-vệ thành-công các Luận-án Cao-Đài, trở thành những Giáo-sư Tiến-sĩ Cao-Đài-giáo.

Như vậy Tôn-giáo Tôn-giáo Cao-Đài được Thượng-Đế sáng-lập có phân ra từng giai-đoạn, có sự diễn-tiến tuần-tự một cách logic, và có một mục-tiêu rõ-ràng, nói theo lập-luận của duy-vật biện-chứng là có đủ cả điều-kiện chủ-quan và khách-quan. Đạo không chỉ nhằm thỏa-mãn những nhu-cầu cấp-thiết của chỉ một quốc-gia nhỏ bé Việt-nam, mà cho cả xã-hội loài người.

4. Đạo ra đời do Thiên-ý an-bài, không phải là tình-cờ, hoặc do lộng giã thành chơn.

Sự khai-sáng Đạo Cao-Đài là do Thiên-ý của Thượng-Đế, Ngài đã thấu-nhận dù-dắc đệ-tử hơn cả năm sáu năm trời, vì người xưa có câu:

”Trò tìm Thầy thì dễ, Thầy tìm trò lại rất gay”

(Đệ tử tâm sư dị, sư tâm đệ tử nan).

Do đó mà Đức Chí-Tôn phải hạ mình dẫn dắt từng người, đây không phải là điều tinh-cờ. Vì Đức Chí-Tôn ngự trong lòng mỗi người, Ngài còn biết chúng ta hơn là chúng ta tự biết mình nữa. Nên Đức Chí-Tôn đã giảng-ngự vào các tâm-hồn thanh-cao, dù là chỉ sự giải-trí của họ đi nữa, họ cũng tìm trong những thú vui tao-nhã, đây là một điều chứng tỏ Đức Chí-Tôn soi thấu tâm-hồn của mỗi người, nên Ngài đã lựa-chọn đệ-tử không lầm.

Dù cho là do tinh-cờ mà các đệ-tử gặp được Thầy đi nữa, thì chính người đệ-tử đó cũng phải có thiện-căn, mới quyết-tâm tìm Đạo. Vì khi Thượng-Đế tạo ra con người, Ngài đã ban cho con người có quyền độc-lập trước Thượng-Đế, là một hữu-thể tự-do, có quyền diu-dắc thiên-lương của mình, quyết-định số-phận siêu đọa của mình, chứ Thượng-Đế là Đấng công-bình, không bao-giờ áp-đặt. Chúng ta đã từng thấy bao nhiêu sự phát-minh sáng-tạo của nhân-loại, cũng chỉ là sự tinh-cờ, nhưng nếu con người ngu-đần không cố-gắng, thành-tâm, thiện-chí thì cũng bỏ trôi mà thôi, tỷ như về lãnh vực khoa-học:

ARCHIMEDES khi tình-cờ đi tắm, mà không quan-tâm đến phản-ứng của nước, thì làm sao tìm định-luật về sức đẩy của nước.

NEWTON tình-cờ thấy quả táo rơi, mà không động nảo thì làm sao khám-phá ra định-luật vạn-vật hấp-dẫn.

VUA PHỤC-HY khi tình-cờ nhìn thấy nét vằn trên lưng con ngựa hoang, xuất-hiện trên bờ sông Hoàng-hà, mà không chịu suy-tư, thì làm sao khám-phá ra môn Hà-đồ Bát-quái và sự biến-hóa của Dịch-lý, làm cơ-sở cho nền khoa-học nhân-văn phương Đông.

Thậm-chí con người còn phải có tinh-thần đại-hùng, đại-lực, hy-sinh cả cuộc đời mình cho nhân-loại thì mới tạo được sự-nghiệp vĩ-đại phụng-sự chúng-sanh và lưu-truyền hậu thế như:

- **ĐỨC THÍCH-CA** tuy tình-cờ nhìn thấy bốn nỗi khổ: sinh, lão, binh, tử của con người, mà không chịu bỏ ngôi Thái-tử cao-sang, nhịn đói, nhịn khát ngồi tham-thiền dưới cội bồ-đề thì làm sao tìm ra phương giải-thoát tứ khổ cho chúng-sanh.
- **CHÚA JÉSUS** cùng các tông-đồ, tình-cờ thấy tội-lỗi của chúng sanh, mà không chịu hy-sinh mạng sống của mình thì làm gì có được con đường cứu-rỗi cho nhân-loại.

Cũng như vậy, dù cho những môn-đồ đầu-tiên của Đức Cao-Đài tình-cờ được tiếp-xúc với Thượng-Đế đi nữa, nhưng các Ngài ham công-danh, mê phú-quý, không chịu xả-thân cầu Đạo, thì làm gì khai-sáng nền Đạo Cao-Đài để phổ-độ chúng-sanh. Nên yếu-tố quyết-tâm của con người luôn là yếu- tố quyết-định thành-bại cho mọi vấn-đề.

5. Thượng-Đế đã khai-sáng Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ Tam-kỳ Phổ-Độ có một học-thuyết, một giáo-pháp vừa hợp Thiên-lý, vừa cận Nhân-sinh, vừa Huyền-linh, vừa Khoa-học.

Đường-hướng của Đại-Đạo là chương-trình kế-hoạch của Thượng-Đế dìu dắt cứu-vớt loài người ra khỏi tội-lỗi. Nó rất thực-tế, khả-thi, hợp với nhu-cầu của thời-đại và trình-độ tiến-hóa của con người ngày nay, không mơ-hồ viễn-ảo, hay mộng-mị dị-đoan.

6. Khi khai-sáng Đạo Cao-Đài không hề dựa vào một quyền lực nào của thế-gian, không hề có sự xin phép nhà Cẩm-quyền.

Khi khai Đạo Hội-Thánh Cao-Đài chỉ gửi cho nhà cầm-quyền Pháp một tờ khai Đạo, xem như một bản tuyên-ngôn Khai Đạo, để xác-nhận quyền công-khai hoạt-động hợp-pháp của mình trên toàn cầu, vì thế lúc đó nhà cầm-quyền Pháp cũng không cấp giấy phép hoạt-động, và họ cũng không bao-giờ hứa yểm-trợ bất-cứ điều gì. Vì dù muốn hay không họ cũng phải để cho Cao-Đài hoạt-động theo công-pháp quốc-tế mà thôi.

Tất-cả nhận-định nêu trên, đã phân-tách cho chúng ta rõ-ràng giúp cho chúng ta thấy rằng mối Đạo Trời khai-sáng, không bị chi-phối bởi một quyền-lực hữu-hình nào của thế-gian, mà động-cơ lập-giáo của Thượng-Đế là nhằm tạo cho thế-gian chủ-nghĩa Đại-đồng, với Tôn-chỉ là:

“Tam-giáo quy nguyên, Ngũ chi phục nhứt”

Cốt làm cho các Tôn-giáo đang lưu-hành trên thế-gian, biết tìm trở lại cội-nguồn sơ-khởi của mình, để cùng nhìn nhau từ một gốc sinh ra, và để nhân-loại biết nhìn nhau như con một Cha, hầu chung sống với nhau một cách hòa-bình, không còn hận-thù, chiến-tranh, mà chỉ còn cộng-yêu, hòa-ái, hầu kiến-tạo một xã-hội thái-bình, đó là Thiên-ý, mà cũng là lý-tưởng của loài người tiến-bộ hiện nay đang theo đuổi.

CHUNG

LƯỢC SỬ KHAI NGUYÊN
CAO ĐÀI GIÁO
SOẠN GIẢ: DÃ TRUNG TỬ